

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 399/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Kim N**, sinh năm 1984; Địa chỉ thường trú: Ấp MB, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Địa chỉ tạm trú: Ấp M, xã MĐ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Thanh C**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp MB, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim N và anh Lê Thanh C.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự trước khi hoà giải, cụ thể: Chị Lê Thị Kim N và anh Lê Thanh C thoả thuận chia cho anh Lê Thanh C số tiền 50.000.000 đồng theo sổ tiết kiệm số AD000064289 phát hành

ngày 22-01-2018 mở tại Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thị xã C – Tiền Giang do chị Lê Thị Kim N đứng tên.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N, anh C thỏa thuận mỗi người chịu ½ án phí theo quy định pháp luật. Chị N, anh C mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 15906 ngày 20-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên chị N được nhận lại 225.000 (Hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- UBND xã L, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thực**